TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2018/HSST
Ngày: 11 – 10 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Thuận Sơn
Ông Trương Quang Huy
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Diện, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo: Phạm Quang Th, sinh ngày 05/5/1970 tại D, L, Quảng Bình; NĐKNKTT: Thôn B, xã D, huyện L, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn 7/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Quang T (chết), con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1928; Vợ: Dương Thị N, sinh năm 1975; Con: 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999.
Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 10/11/2017, bị công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng nhà mình để chứa bạc và hành vi đánh bạc; ngày 04/12/2017 bị công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
+ Anh Lê Công T, sinh năm 1974
Trú tại: A, T, L, Quảng Bình. Có mặt.
+ Anh Võ Ngọc H, sinh năm 1982
Trú tại: B, D, L, Quảng Bình. Có mặt.
- Người làm chứng:
+ Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1989
Trú tại: T, T, L, Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Quang T, sinh năm 1976
Trú tại: B, D, L, Quảng Bình. Vắng mặt.
+ Anh Phạm Quang G, sinh năm 1999
Trú tại: B, D, L, Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 04/5/2018, Võ Ngọc H, Lê Công T, Nguyễn Hữu T đến nhà Phạm Quang T chơi, sau đó H rủ đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào ăn tiền. T và T đồng ý, T không chơi, một lúc sau có Phạm Quang T đến ngồi xem ti vi cùng T. Cách thức và tính điểm thắng thua như sau: Mỗi ván người chơi đặt ra 100.000đ(Một trăm nghìn đồng) và được chia 03 lá bài, ai cao điểm hơn thì thắng, theo quy ước tính điểm có 03 cách: Cách thứ nhất là tính theo hàng ngang, ai có 03 lá Át(A) là cao nhất, rồi đến 03 lá Ka(K)... đến cuối cùng là 03 lá hai(2); cách thứ hai là tính theo hàng dọc, ai có QKA là cao nhất, rồi đến JQK... đến cuối cùng là A23; cách thứ ba là cộng điểm 03 lá bài lại, ai có 09 điểm là cao nhất, đến cuối cùng là 0 điểm, nếu số điểm bằng nhau thì tính theo chất để phân thắng thua(trong đó chất cơ là cao nhất, đến chất rô, đến chất chuồn và cuối cùng là chất bích. Trong khi T, T, H đang đánh bài thì bị lực lượng công an huyện Lệ T phát hiện và tạm giữ 01 ví da bên trong có 2.120.000đ(Hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) của Võ Ngọc H, 01 bộ bài tú lơ khơ và số tiền 30.400.000đ(Ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng) từ các đối tượng. Trong đó tạm giữ tại Phạm Quang T số tiền 3.800.000đ(Ba triệu tám trăm nghìn đồng), tạm giữ tại Võ Ngọc H số tiền 22.6000.000đ(Hai mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng), tạm giữ tại Lê Công T số tiền 4.000.000đ(Bốn triệu đồng). Quá trình điều tra T khai nhận đã sử dụng 1.300.000đ(Một triệu ba trăm nghìn đồng), H sử dụng 1.620.000đ(Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn, T sử dụng 1.000.000đ(Một triệu đồng) để đánh bạc. Tổng số tiền các đối tường sử dụng để đánh bạc là 3.920.000đ(Ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Cơ quan công an huyện L đã tạm giữa 01 bộ bài tú lơ khơ và số tiền 32.520.000đ(Ba mươi hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng)(tất cả có đặc điểm như biên bản sự việc ngày 04/5/2018).

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSNDLT ngày 12 tháng 9 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Phạm Quang T về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự xử, phạt bị cáo Phạm Quang T từ 12 tháng đến

18 tháng cải tạo không giam giữ, đồng thời đề nghị khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Đối với Võ Ngọc H và Lê Công T có hành vi đánh bạc trái phép nhưng dưới 5.000.000đ, bản thân các bị cáo chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Phạm Quang T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản Cáo trạng, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo Phạm Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được;

[2] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Điều tra, Cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại gì;

[3] Phạm Quang T đã có hành vi sử dụng 1.300.000đ(Một triệu ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc trái phép với Lê Công T, Võ Ngọc H với hình thức đánh bài cào, trong khi bản thân bị cáo có 01 tiền sự về hành vi dùng nhà mình chứa bạc và đánh bạc, như vậy có căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội :"Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thu bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Phạm Quang T về tội "Đánh bạc" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Bị cáo đã cố ý đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào nhằm sát phạt, tước đoạt tiền bạc của nhau, vì vậy cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy

nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vào tháng 9/2018 bị cáo đã có hành vi cứu người(trẻ em) trong lúc đuối nước(có xác nhận của chính quyền địa phương), bố bị cáo là thương binh hạng 4/6. Vì vậy, sau khi thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa. Riêng đối với Võ Ngọc H và Lê Công T có hành vi đánh bạc trái phép nhưng số tiền dưới 5.000.000đ, bản thân các bị cáo chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên hành vi không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, tại phiên tòa cần nhắc nhỡ, rút kinh nghiệm chung.

Vật chứng vụ án: Cơ quan công an huyện L đã tạm giữ 01 bộ bài tú lơ khơ và số tiền 32.520.000đ(Ba mươi hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Trong đó số tiền T đã sử dụng 1.300.000đ(Một triệu ba trăm nghìn đồng), H sử dụng 1.620.000đ(Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng), Tân sử dụng 1.000.000đ(Một triệu đồng) để đánh bạc. Đây là số tiền mà T, H, T sử dụng để đánh bạc trái phép cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền còn lại 28.600.000đ(Hai mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng), cơ quan điều tra không chứng minh được bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc. Vì vậy cần trả lại cho họ(Trong đó phần của bị cáo Phạm Quang T là 2.500.000đ(Hai triệu năm trăm nghìn đồng), phần của Võ Ngọc H là 23.100.000đ(Hai mươi ba triệu một trăm nghìn đồng), phần của Lê Công T là 3.000.000đ(Ba triệu đồng)).

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước; Võ Ngọc H, Lê Công T phải chịu mỗi người 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố cáo Phạm Quang T phạm tội "Đánh bạc".

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự xử, phạt bị cáo Phạm Quang T 12(Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3/Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu sung quỹ nhà nước đối với số tiền 1.300.000đ(Một triệu ba trăm nghìn đồng) trong số tiền tạm giữ 3.800.000đ(Ba triệu tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Phạm Quang T; số tiền 1.620.000đ(Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) trong số tiền tạm giữ 24.720.000đ(Hai mươi bốn triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) của Võ Ngọc H; số tiền 1.000.000đ(Một triệu đồng) trong số tiền tạm giữ 4.000.000đ của Lê Công T (Tất cả có đặc điểm như biên bản sự việc ngày 04/5/2018).

4/ Tuyên bố: Trả lại cho bị cáo Phạm Quang T số tiền 2.500.000đ(Hai triệu năm trăm nghìn đồng); trả lại cho Võ Ngọc H 23.100.000đ(Hai mươi ba triệu một trăm nghìn đồng); trả lại cho Lê Công T 3.000.000đ(Ba triệu đồng) trong số tiền đã tạm giữ; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ(Tất cả có đặc điểm như biên bản sự việc ngày 04/5/2018).

5/ Về án phí: Bị cáo Phạm Quang T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước; Võ Ngọc H, Lê Công T mỗi người phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

6/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(11/10/2018) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TA Tỉnh QB;
- VKS L;
- Chi cục THA-DS L;
- CA L;
- Bị cáo;
- Sở TP QB;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã D;
- THA-HS;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XƯ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương